

# Biến động thị trường nội địa

**LÊ PHƯƠNG DUNG**

## 1. Từ sức mua tăng và giá tăng

Từ đầu năm 2003 cho đến giữa tháng 3/2003 sức mua trên thị trường nội địa tăng cao. dịp Tết âm lịch - sức mua tăng 15 - 20% so với cùng kỳ năm trước. Tổng mức bán lẻ hai tháng đạt hơn 50 nghìn tỷ đồng, nếu loại trừ yếu tố giá, thực tăng khoảng hơn 6%/tháng. Trong 15 ngày đầu tháng 3, theo báo cáo thống kê tăng 10 - 12% so với cuối tháng 2/2003. Nguyên nhân dẫn đến sức mua tăng cao thời gian qua là:

+ Do thời gian này đang diễn ra các lễ hội và có ngày 8/3.

+ Nhiều đơn vị hưởng lương ngân sách bắt đầu thực hiện lương mới vào đầu tháng 3.

+ Tình hình tiêu thụ và giá nông sản tăng nhẹ, giá nhiều loại nông sản ở mức khá, sản xuất nông nghiệp tiếp tục tăng trưởng, nông dân được lợi kép (cả giá, cả lượng), do đó sức mua của nông dân tăng.

Sức mua tăng cao, giá tiêu dùng trong nước tăng cao. So với tháng trước, tháng 1 tăng 0,9%, tháng 2 tăng 2,2%, sau 3 tháng giá tiêu dùng có thể đạt 75 - 80% mức tăng giá do Quốc hội đề ra năm 2003 là 4 - 5%. Điều đó có nghĩa nền kinh tế đang có xu hướng chuyển từ thiếu phát sang lạm phát mạnh hơn, nó sẽ tiềm ẩn các nhân tố hạn chế tăng trưởng bền vững.

## 2. Hậu sốt giá xăng dầu và thép xây dựng

Một trong những cảnh báo trên thị trường nội địa trong thời gian qua là giá nhiều loại sản phẩm tăng khá cao, trong đó có nhiều sản phẩm có liên quan đến đời sống, sản xuất là xăng dầu, thép xây dựng và gần đây nhất là giá thuốc chữa bệnh.

Trung tuần tháng 2/2003 tại Hà Nội việc khan hiếm xăng dầu diễn ra trong vài ba ngày, đã đẩy giá xăng

dầu lên 6 - 7 nghìn đ/lít (giá người dân cơ bán lại). Sau đó, nhờ biện pháp kiên quyết, hạ thuế xăng dầu, Nhà nước nâng giá bán lẻ 300 đ/lít cơ sở này tại Hà Nội đã hạ ngay. Sau khi giải quyết được ở Hà Nội thì sốt lại bùng phát ở Cà Mau, ở khu vực Tây Nguyên - tại Kon Tum tuần đầu tháng 3, giá mazut quy định 4 nghìn đ/lít, đại lý bán ra với giá 5 nghìn đ/lít, nhiều đại lý bán với mức nhỏ giọt hoặc đang "trùm chốt" nằm đợi buộc Chi nhánh Xăng dầu Bắc Tây Nguyên phải gồng mình để đáp ứng nhu cầu, mà chỉ bảo đảm được 80%, trong khi bình thường chi nhánh chỉ có khả năng bảo đảm 60% nhu cầu. Hiện nay các lực lượng chức năng đang vào cuộc để hạn chế các hành vi trục lợi trong giá xăng dầu.

Cuối tháng 2 và tiếp trung tuần tháng 3/2003, thép xây dựng lại sốt giá - đầu tháng 3/2003 giá thép tăng 20 - 25% so với tháng 12/2002 - giá thép phi 6 đến phi 8 từ 4.800 - 5.120đ, đã tăng đạt mức hơn 6 nghìn đ/kg, cụ thể ngày 9/3 tại Hà Nội thép phi 6 đến phi 8 nhiều đại lý bán với giá 6.300đ/kg (tăng 1.300đ/kg), phi 12 giá 63 nghìn đ/cây (tăng 16 nghìn đ/cây), thép vuông 10 - 18 giá 5 nghìn đ/kg... Nhìn chung giá thép giữa các tỉnh miền Bắc không chênh nhau nhiều. Nguyên nhân dẫn đến giá thép xây dựng tăng cao là: từ tháng 3 bắt đầu vào mùa xây dựng nên nhu cầu tăng cao theo các chuyên gia kinh tế khối lượng xây dựng sẽ tăng khoảng 20 - 25% so với cùng kỳ 2002. Đa phần các công trình dân dụng thường khởi công vào giai đoạn này.

Về thép xây dựng trong nước sản xuất thì 80% lượng phối phải nhập ngoại - giá phối thép NK thời gian qua tăng mạnh, tháng 2/2003 so tháng 1/2003 tăng 22%, có lúc cao hơn 300 USD/tấn (tháng 1/2003), đến đầu tháng 3/2003 còn trên dưới 290 USD/tấn, dự báo xu hướng tăng còn tiếp tục. Với mức giá phối thép NK như

trên giá thành thép xây dựng trong nước sản xuất sẽ vào khoảng 6,1 triệu đồng/tấn, nên trong 2 tháng đầu năm giá thép tăng 3 lần.

Việc bỏ giá trần thép xây dựng trong khi giá phối ở mức cao làm cho nhiều đơn vị kinh doanh giảm hàng chờ giá lên, tạo nên hiện tượng khan hàng giá tạo.

Từ sự kiện tăng với mức độ cao của giá xăng dầu, thép xây dựng, gần đây là thuốc chữa bệnh, rồi nhiều mặt hàng, nhóm hàng tăng nhẹ trong thời gian qua trên thị trường nội địa cho thấy xuất hiện một số vấn đề cần chú ý giải quyết đó là:

+ Hầu hết các mặt hàng giá tăng cao, đều có tác động của yếu tố đầu cơ, do đó việc thực thi các biện pháp tổ chức, kiểm tra, ngăn chặn là cần thiết, có tác dụng kịp thời.

+ Các nhóm hàng, mặt hàng tăng giá đột biến phản ánh những dấu hiệu bất ổn về tỷ giá, vì thế cần có giải pháp điều chỉnh tỷ giá phù hợp để các nhân tố kinh tế phát huy tác dụng điều tiết cung cầu, trong điều kiện hiện nay của Việt Nam khoảng 70% nguyên vật liệu nhập ngoại, xử lý quan hệ tỷ giá tiền tệ là rất quan trọng. Đồng tiền Việt Nam đang lên giá tương đối so với ngoại tệ, nếu không có biện pháp xử lý sớm sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, XK.

+ Dự trữ lưu thông là vấn đề quan trọng, cần thiết. Vấn đề này không được chú trọng. Nhà nước cần hình thành cơ chế giúp DN tạo dự trữ lưu thông để can thiệp cung cầu khi cần thiết.

+ Sự biến động của cung cầu gần đây cho thấy cần có sự đánh giá lại cả nội dung và hình thức quản lý nhà nước về thương mại với thị trường trong nước. Lĩnh vực này đang xuất hiện bất cập trên nhiều mặt - trong đó nổi lên là sự bất cập của cơ chế trong quản lý, điều hành các hoạt động thương mại nội địa ■